

Bản án số: 472/2022/HC-PT

Ngày: 27-6-2022

V/v Khiếu kiện hành vi hành
chính trong lĩnh vực quản lý
đất đai và yêu cầu bồi thường
thiệt hại.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đắc Minh

Các thẩm phán: Ông Trần Văn Mười

Ông Nguyễn Văn Khương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Thông – Kiểm sát viên.

Ngày 27/6/2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 187/2021/TLPT-HC ngày 09/3/2021 về việc “*Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai và yêu cầu bồi thường thiệt hại*”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 19/2020/HC-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 920/2022/QĐ-PT ngày 03/6/2022 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Vũ Đức T, sinh năm: 1985 (có mặt)

Địa chỉ: Thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân (UBND) huyện C, tỉnh Bình Phước.

Địa chỉ: Trung tâm hành chính huyện Chơn Thành – Khu phố Trung Lợi, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Duy Đ – Chức vụ: Chủ tịch (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Người kháng cáo: Người khởi kiện ông Vũ Đức T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ, bản án sơ thẩm và lời khai của các bên tham gia vụ kiện tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/4/2020 người khởi kiện là ông Vũ Đức T đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND huyện C để nộp hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất tại thửa đất số 43; tờ bản đồ số 13; đất tọa lạc tại ấp Sóc Ruộng 3, xã Quang Minh,

huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước nhưng bà Cao Thị D đã từ chối, không tiếp nhận hồ sơ của ông với lý do thực hiện theo Thông báo số 05/TB-UBND ngày 09/01/2020 của UBND huyện C về việc tạm ngưng tiếp nhận, giải quyết hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân, đồng thời yêu cầu ông T phải về xã Quang Minh đăng ký danh sách chuyển mục đích sử dụng đất mới được nộp hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất.

Ông T không chấp nhận việc từ chối tiếp nhận hồ sơ của đại diện UBND huyện C nên đã yêu cầu bà D phải có phiếu từ chối hoặc phiếu hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ để có chứng cứ đầy đủ thuận lợi trong việc khởi kiện vụ án hành chính bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nhưng không được đáp ứng.

Ngày 22/4/2020 ông T nộp đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước:

- Tuyên bố hành vi của UBND huyện C không tiếp nhận, giải quyết hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất của ông và yêu cầu ông phải đăng ký danh sách người có nhu cầu theo chuyển mục đích sử dụng đất tại UBND xã Quang Minh trước khi nộp hồ sơ là trái pháp luật.

- Tuyên bố hành vi không lập phiếu hướng dẫn, từ chối nhận hồ sơ của UBND huyện C theo Điều 17 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ là trái pháp luật.

- Yêu cầu UBND huyện C bồi thường cho ông số tiền 9.470.000đ là còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 19/2020/HC-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Đức T.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/10/, người khởi kiện ông Vũ Đức T có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện ông Vũ Đức T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử sửa toàn bộ bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện.

Ông Vũ Đức T trình bày: UBND huyện C không tuân theo những quy định pháp luật về đất đai, hành vi của UBND huyện C không tiếp nhận, giải quyết hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất của ông và yêu cầu ông phải đăng ký danh sách người có nhu cầu theo chuyển mục đích sử dụng đất tại UBND xã Quang Minh trước khi nộp hồ sơ là trái pháp luật. Ngay cả khi chống dịch thì chủ trương vẫn được nộp hồ sơ qua đường bưu điện chứ không có việc thích thì nhận không thích thì ra văn bản không tiếp nhận hồ sơ. Nếu trường hợp từ chối hồ sơ thì UBND huyện C phải ra phiếu hướng dẫn hoặc phiếu từ chối để người dân biết lý do hồ sơ bị từ chối là gì để thực hiện, khắc phục cho đúng, việc chỉ nói miệng, lấy lý do nhiều việc và không

làm phiếu hướng dẫn hay phiếu từ chối nhận hồ sơ là không đúng. Đất của ông T phù hợp với quy hoạch sử dụng đất nên đủ điều kiện được chuyển đổi mục đích sử dụng đất. Đồng thời yêu cầu UBND huyện C bồi thường cho ông T số tiền 9.470.000đ là những chi phí hợp lý khi ông T đi lại, ăn uống khi tham gia các phiên tòa sơ, phúc thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã tiến hành đúng quy định của pháp luật; tại phiên tòa người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng hành chính. Về nội dung vụ án: trường hợp của ông T chưa đủ điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất theo Thông báo số 05/TB-UBND ngày 09/01/2020 về việc tạm ngưng tiếp nhận, giải quyết hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện Chơn Thành. Việc cán bộ tại Bộ phận một cửa hướng dẫn ông T phải đăng ký nhu cầu chuyển mục đích tại UBND xã Quang Minh tuy không phải bắt buộc nhưng cần thiết. Từ đó xét thấy hành vi từ chối nhận hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng đất của Bộ phận một cửa thuộc UBND huyện C đối với yêu cầu của ông T là có căn cứ pháp luật, việc lập phiếu hướng dẫn là không cần thiết, bản án sơ thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đơn kháng cáo của người khởi kiện trong hạn luật định nên đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

- Về sự vắng mặt của đương sự: người bị kiện là UBND huyện C có người đại diện theo ủy quyền vắng mặt và có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 158, khoản 4 Điều 225 của Luật tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người bị kiện.

[2] Xét kháng cáo của người khởi kiện:

[2.1] Xét tính hợp pháp của hành vi không tiếp nhận, giải quyết hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất và yêu cầu phải đăng ký danh sách người có nhu cầu theo chuyển mục đích sử dụng đất tại UBND xã Quang Minh; hành vi không lập phiếu hướng dẫn, từ chối nhận hồ sơ của UBND huyện C:

Ngày 01/4/2020, ông T đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND huyện C để nộp hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất tại thửa đất số 43; tờ bản đồ số 13; đất tọa lạc tại ấp Sóc Ruộng 3, xã Quang Minh, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước nhưng bà Cao Thị D là cán bộ của Bộ phận đã từ chối, không nhận hồ sơ của ông với lý do thực hiện theo Thông báo số 05/TB-UBND ngày 09/01/2020 của UBND huyện C về việc tạm ngưng tiếp nhận, giải quyết hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân, đồng thời yêu cầu ông T phải về xã

Quang Minh đăng ký danh sách chuyển mục đích sử dụng đất mới được nộp hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất.

Hội đồng xét xử nhận thấy, theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về quyền và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính:

1. Quyền

a) Được hướng dẫn lập hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ, nhận Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả;

b) Từ chối thực hiện những yêu cầu không được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật quy định thủ tục hành chính;

Do đó, khi ông T nộp hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất thì Bộ phận một cửa, một dấu của UBND huyện C phải có trách nhiệm và nghĩa vụ tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. Tuy nhiên cán bộ của Bộ phận đã không thực hiện theo đúng quy định, còn yêu cầu ông T phải về UBND xã Quang Minh đăng ký danh sách chuyển mục đích sử dụng đất mới được nộp hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất là hành vi trái pháp luật.

Trong trường hợp hồ sơ của ông T không đầy đủ, không hợp lệ hoặc vì lý do khác thì cán bộ của bộ phận này phải thực hiện đúng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 17 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ, cụ thể là:

b) Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính;

Việc cán bộ của Bộ phận này không thực hiện, không lập Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính là trái pháp luật. Đồng thời căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 6 Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và khoản 1 Điều 8 Nghị định 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ thì việc yêu cầu ông T phải đăng ký nhu cầu chuyển mục đích tại UBND cấp xã là không đúng nên ông T được quyền từ chối thực hiện thủ tục hành chính đó.

[2.2] Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định: tại thời điểm ông T nộp hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng đất thì chỉ tiêu đất ở đô thị và đất ở tại nông thôn trên địa bàn huyện Chơn Thành đã vượt chỉ tiêu mà UBND tỉnh đã giao đến năm 2020. UBND huyện C đang lập kế hoạch sử dụng đất để trình lên cấp có thẩm quyền phê duyệt. Vì không còn chỉ tiêu nên UBND đã ban hành Thông báo số 05/TB-UBND ngày 09/01/2020 về việc tạm ngưng tiếp nhận, giải quyết hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện Chơn Thành để các hộ gia đình, cá nhân được biết. Từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng việc từ chối nhận hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng đất của Bộ phận một cửa thuộc UBND huyện C đối với ông T là đúng quy định là không có căn cứ, không đúng pháp luật.

Bởi vì, Tòa án cấp sơ thẩm đã không đánh giá đúng bản chất vụ án, đó là ông T khởi kiện ***hành vi từ chối không tiếp nhận hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất, không viết Giấy tiếp nhận hồ sơ, phiếu từ chối nhận hồ sơ của Bộ phận một cửa, một dấu của UBND huyện C*** là vi phạm các quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ là trái pháp luật, chứ ông T không

khởi kiện việc ông không được cấp giấy đăng ký biến động, chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

Vì vậy, từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi không tiếp nhận, giải quyết hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất và hướng dẫn thủ tục đăng ký danh sách người có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất tại UBND xã Quang Minh cũng như hành vi không lập phiếu hướng dẫn, từ chối nhận hồ sơ của Bộ phận một cửa thuộc UBND huyện C đối với ông Vũ Đức T là có vi phạm pháp luật, không hợp pháp nên yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Đức T có cơ sở để chấp nhận.

[3] Đối với yêu cầu UBND huyện C phải bồi thường cho ông T số tiền 9.470.000đ (tiền đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi, in ấn tài liệu để khởi kiện) do hành vi của UBND huyện C không thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ.

Xét thấy, ông Vũ Đức T đang thực hiện quyền khởi kiện vụ án hành chính để yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của Luật tổ tụng hành chính, vì vậy các khoản chi phí (tiền đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi, in ấn tài liệu để khởi kiện) là để phục vụ cho quyền khởi kiện. Số tiền này không phải là thiệt hại do hành vi hành chính của Bộ phận một cửa thuộc UBND huyện C trực tiếp gây ra và đây cũng không phải là chi phí tố tụng do Tòa án yêu cầu khi giải quyết vụ án. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của ông T về phần này không được chấp nhận.

[4] Từ những nhận định trên, xét thấy bản án sơ thẩm đã tuyên là chưa phù hợp nên cần phải sửa một phần bản án sơ thẩm về nội dung yêu cầu tuyên bố hành vi không tiếp nhận, giải quyết hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất và hướng dẫn thủ tục đăng ký danh sách người có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất tại UBND xã Quang Minh cũng như hành vi không lập phiếu hướng dẫn, từ chối nhận hồ sơ của Bộ phận một cửa thuộc UBND huyện C đối với ông Vũ Đức T là trái pháp luật.

Kháng cáo của người khởi kiện về nội dung trên là có căn cứ nên cần được chấp nhận một phần, yêu cầu UBND huyện C phải bồi thường cho ông T số tiền 9.470.000đ là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Quan điểm của Viện kiểm sát không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về nội dung yêu cầu tuyên bố hành vi không tiếp nhận, giải quyết hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất và hướng dẫn thủ tục đăng ký danh sách người có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất tại UBND xã Quang Minh cũng như hành vi không lập phiếu hướng dẫn, từ chối nhận hồ sơ của Bộ phận một cửa thuộc UBND huyện C nên không được chấp nhận; Quan điểm của Viện kiểm sát về nội dung yêu cầu UBND huyện C phải bồi thường cho ông T số tiền 9.470.000đ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí:

- Án phí hành chính sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Đức T được chấp nhận một phần nên UBND huyện C phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

- Án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên ông Vũ Đức T không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Bộ luật Tố tụng hành chính năm 2015; áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện ông Vũ Đức T. Sửa một phần Bản án hành chính sơ thẩm số 19/2020/HC-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Đức T về việc:

- Tuyên bố hành vi của UBND huyện C không tiếp nhận, giải quyết hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất của ông Vũ Đức T và yêu cầu ông Vũ Đức T phải đăng ký danh sách người có nhu cầu theo chuyển mục đích sử dụng đất tại UBND xã Quang Minh trước khi nộp hồ sơ là trái pháp luật.

- Tuyên bố hành vi không lập phiếu hướng dẫn, từ chối nhận hồ sơ của UBND huyện C theo Điều 17 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ là trái pháp luật.

- Buộc Ủy ban nhân dân huyện Chơn Thành phải thực hiện nhiệm vụ, công vụ là tiếp nhận, giải quyết hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất của ông Vũ Đức T theo quy định của pháp luật.

2/. Bác yêu cầu của ông Vũ Đức T về việc yêu cầu UBND huyện C bồi thường cho ông Vũ Đức T số tiền 9.470.000 đồng.

3/. Án phí hành chính:

3.1. Án phí sơ thẩm:

- Buộc UBND huyện C phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hành chính sơ thẩm.

- Hoàn lại cho ông Vũ Đức T số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 015319; quyền số: 0307 ngày 01/6/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Vũ Đức T phải chịu án phí có giá ngạch đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại không được chấp nhận là 9.470.000 đồng x 5% = 473.500 đồng (*Bốn trăm bảy mươi ba nghìn năm trăm đồng*).

3.2. Án phí phúc thẩm: Hoàn lại cho ông Vũ Đức T số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 015369 ngày 03/11/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bình Phước;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Cục THADS tỉnh Bình Phước;
- Các đương sự (2);
- Lưu: hồ sơ (2), VP (5), 14b (LTTT).

Nguyễn Đức Minh